

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HSST

Ngày: 31/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Văn Đài

2/ Bà Trần Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1988, tại Đồng Nai; HKTT: tổ 27, khu phố 2, thị trấn A, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Sống lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1945 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1947 (đã chết); Chồng Ngô Kim L, sinh năm 1989; có 02, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009;

- Tiền án: 03; cụ thể:

+ Ngày 27/3/2015, bị TAND huyện Trảng Bom xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại trại giam Xuân Lộc, Đồng Nai, ra trại ngày 10/8/2015.

+ Ngày 25/5/2016, bị TAND huyện Vĩnh Cửu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại Cơ quan Thi hành án Hình sự, Công An tỉnh Đồng Nai, ra trại ngày 10/9/2016.

+ Ngày 27/3/2017, bị TAND huyện Thống Nhất xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” thi hành án tại trại giam Thủ Đức, Bình Thuận, ra trại ngày 24/12/2017.

- Tiền sự: không.

Bị giam giữ từ ngày 24/3/2019. (Có mặt).

- *Người bị hại:* Anh Kim N, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Thạch Thị Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Anh Đỗ Ngọc H (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Ngọc A là đối tượng nghiện ma túy sống lang thang. Khoảng 11 giờ 30 ngày 24/3/2019, A đi xe buýt từ thị trấn Trảng Bom vào xã Thanh Bình mục đích là để trộm cắp tài sản, khi xuống xe buýt A đi bộ từ ấp Trung Tâm vào ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BS 84G1-094.74 của anh Kim N để trước chòi rẫy của gia đình không có người trong coi. Thấy vậy, A vào dùng 01 cây kéo mang sẵn trong người phá khoá xe 84G1-094.74 rồi nổ máy chạy về hướng thị trấn Trảng Bom thì bị anh Kim N và anh Đỗ Ngọc Hoà phát hiện bắt giữ báo Công an xã Thanh Bình lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha BS 84G1-094.74; 01 cây kéo (loại kéo cắt vải) cán màu đen; 01 dao thái lan cán màu vàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 28/3/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), biển số 84G1-094.74, số máy 5C64-797015, số khung C640CY797007, màu sơn Đen – Trắng đã qua sử dụng có trị giá là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 93/CT-VKS-HS ngày 04/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Anh về tội “Trộm cắp tài sản” điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Xử lý vật chứng: Ngày 01/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Kim N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), biển số 84G1-094.74, số máy 5C64-797015, số khung C640CY797007, màu sơn Đen – Trắng. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 cây kéo (loại kéo cắt vải) cán màu đen; 01 dao thái lan cán màu vàng là công cụ, phương tiện phạm tội do A chuẩn bị từ trước, đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Do tài sản đã được thu hồi và trả cho anh Kim Nhượng là chủ sở hữu, anh Nhượng không thắc mắc, khiếu nại về phần dân sự của vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: tuyên bố bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, qui định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/3/2019, tại rẫy của gia đình anh Kim N thuộc ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Ngọc A đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), biển số 84G1-094.74 màu đen- trắng của anh Kim N có trị giá tài sản là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Hành vi nêu trên của bị cáo A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Với các

tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Ngày 01/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Kim N 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Sirius), biển số 84G1-094.74, số máy 5C64-797015, số khung C640CY797007, màu sơn Đen – Trắng. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[4.2] Đối với 01 cây kéo (loại kéo cắt vải) cán màu đen; 01 dao thái lan cán màu vàng là công cụ, phương tiện phạm tội do A chuẩn bị từ trước không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về dân sự: Do tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nào khác, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2019.

2. Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo (loại kéo cắt vải) cán màu đen; 01 dao thái lan cán màu vàng (Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2019).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- CA huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

